

Số: 01/PHCL-MNDD

Hà Đông, ngày 02 tháng 01 năm 2021

PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

I. Giới thiệu sơ bộ về nhà trường

- Trường Mầm non Đồng Dương
- Thành lập tháng 6 năm 2014
- Địa chỉ: Tổ 11- Phường Đồng Mai - Quận Hà Đông - Thành phố Hà Nội.
- Cơ quan ra quyết định thành lập: UBND Quận Hà Đông
- Chức năng nhiệm vụ của nhà trường :

1. Chức năng

Trường đảm nhận việc nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ từ 24 – 72 tháng tuổi. Nhằm giúp trẻ hình thành những nhân tố đầu tiên của nhân cách và chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp 1.

2. Nhiệm vụ

- Tiếp nhận và quản lý trẻ em trong độ tuổi từ 0 tuổi đến 6 tuổi.
- Tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình chăm sóc, giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.
- Quản lý giáo viên, nhân viên và trẻ em.
- Quản lý, sử dụng đất đai, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật.
- Chủ động kết hợp với các bậc cha mẹ trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; kết hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội nhằm tuyên truyền phổ biến những kiến thức về khoa học nuôi dạy trẻ em cho gia đình và cộng đồng.
- Tổ chức cho giáo viên, nhân viên và trẻ em của trường tham gia các hoạt động xã hội trong phạm vi cộng đồng.
- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.
- Mục đích xây dựng văn bản kế hoạch chiến lược: Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Phấn đấu đến năm 2025 trường Mầm non Đồng Dương nằm trong nhóm những trường mầm non có chất lượng của Quận Hà Đông.

3. Các căn cứ, cơ sở pháp lý xây dựng văn bản kế hoạch chiến lược

- Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019 của QH khóa XIV và Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của CP hướng dẫn chi tiết một số điều của Luật Giáo dục

- Điều lệ trường mầm non (Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo);

- Thông tư số 19/2018/TT BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

- Căn cứ Kế hoạch số 06-KH/UBND ngày 12/01/2020 của UBND thành phố Hà Nội về Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non thành phố Hà Nội giai đoạn 2021- 2026;

- Căn cứ Đề án số 03-ĐA/QU ngày 09/11/2020 của Quận ủy Hà Đông về “Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2021-2025”.

- Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 29/01/2021 của UBND quận Hà Đông về Kế hoạch phát triển giáo dục mầm non quận Hà Đông giai đoạn 2021-2026;

- Căn cứ kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 05/03/2021 của UBND phường Đồng Mai về thực hiện Đề án 03-ĐA/QU của Quận ủy Hà Đông về “Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo và hướng nghiệp dạy nghề quận Hà Đông giai đoạn 2020-2025;

- Căn cứ Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 05/03/2021 của UBND phường Đồng Mai về phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021- 2025.

- Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường.

Trường mầm non Đồng Dương xây dựng chiến lược phát triển GDMN tại đơn vị giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn 2030.

II. Phân tích bối cảnh và thực trạng Trường mầm non Đồng Dương.

1. Bối cảnh quốc tế và trong nước

1.1. Bối cảnh Quốc tế

Như chúng ta đã biết trẻ em từ giai đoạn từ 0 đến 6 tuổi vốn được coi là “giai đoạn vàng” trong sự phát triển của trẻ. Ở độ tuổi này, trẻ bắt đầu làm quen với thế giới, yêu thích khám phá, nhạy cảm với những biến đổi và có khả năng

ghi nhớ đặc biệt tốt. Chính vì vậy, giáo dục trẻ ngay từ bé được đánh giá vô cùng quan trọng. Xu hướng GDMN ở các nước phương Tây là lấy trẻ em làm trung tâm của quá trình giáo dục. Khi tổ chức hoạt động trẻ được tự do lựa chọn góc chơi, chơi theo nhu cầu, hứng thú của mình, tạo cơ hội được thực hành trải nghiệm, chia sẻ... Thống nhất quan điểm, trẻ học thông qua chơi và coi chơi là hoạt động chính của trẻ.

Trong những năm trở lại đây, nhiều trường mầm non cũng bắt đầu quan tâm tới việc đưa các chương trình giáo dục mầm non hiện đại vào giảng dạy. Những chương trình học bản quyền nước ngoài mới mẻ và cải tiến chất lượng được đưa vào các trường mầm non đã mang lại hiệu quả thực sự. Các chương trình học này không chỉ giúp trẻ phát triển tư duy sáng tạo mà còn kích thích tính tự chủ, chủ động của trẻ em lứa tuổi mầm non. Theo môi trường giáo dục tiên tiến, trẻ em không chỉ được trau dồi kiến thức chuyên môn mà còn có nhiều cơ hội phát triển bản thân, bắt kịp tư duy với trẻ em quốc tế.

1.1 . Bối cảnh trong nước.

Xu hướng giáo dục mầm non mới hiện nay với mục tiêu là giúp trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ. Từ đó phát triển những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ vào lớp một; đây là cơ sở hình thành ở trẻ em mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn ở bên trong, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời. Xu hướng giáo dục mới ở Việt Nam đang có nhiều sự thay đổi học tập và tiếp thu những tinh hoa văn hóa của nước bạn với những chính sách cụ thể như sau: Đổi mới công tác quản lý đối với giáo dục mầm non. Đây là một nhiệm vụ xuyên suốt cần thiết và đòi hỏi nhà nước phải làm ngay và làm có hiệu quả. Tăng cường quản lý và chỉ đạo chung đối với mầm non như các bậc học khác, nhà nước xây dựng kế hoạch dùng ngân sách đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và chi trả lương cho giáo viên mầm non. Phân rõ quyền hạn và trách nhiệm quản lý giáo dục mầm non cho các cấp chính quyền cơ sở, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với giáo dục mầm non, phối kết hợp quản lý mầm non giữa các cấp các ngành. Xây dựng đội ngũ CBGVNV có trình độ chuyên môn vững vàng; Xây dựng cơ sở vật chất thích hợp cho GDMN theo hướng phù hợp với điều

kiện vùng, miền; Hợp tác quốc tế về giáo dục mầm non, liên kết với một số nước, các tổ chức quốc tế đầu tư nghiên cứu phát triển giáo dục mầm non.

2. Thực trạng trường Mầm non Đồng Dương

2.1. Những điểm mạnh.

2.1.1. Tổ chức hoạt động giáo dục.

- Nhà trường xây dựng và thực hiện đầy đủ kế hoạch giáo dục đảm bảo theo quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương. Thường xuyên có sự đánh giá, rà soát, điều chỉnh đảm bảo phù hợp.

- Ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới một cách phù hợp và hiệu quả.

- 80% giáo viên nhà trường biết sử dụng máy tính và thiết kế PowerPoint phục vụ trong giảng dạy.

2.1.2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

- Nhà trường đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ 100% về thể chất và tinh thần, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong bếp ăn bán trú.

- 100% trẻ được chăm sóc - nuôi dưỡng tại trường theo đúng quy chế chuyên môn, quy chế nuôi dạy trẻ.

- 100% các cháu được khám sức khỏe định kỳ theo quy định 2 lần/năm học, theo dõi cân đo 4 lần/ năm học và 1 lần trong hè. Trong 5 năm học vừa qua nhà trường đã có một số giải pháp chỉ đạo để giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng, thấp còi và nguy cơ béo phì như:

+ Huy động 100% trẻ ăn bán trú tại trường.

+ Nhà trường ký kết thực phẩm với các nhà cung ứng thực phẩm sạch có uy tín có đầy đủ hồ sơ pháp lý.

+ Xây dựng thực đơn theo mùa, thực đơn 4 tuần /tháng, khẩu phần ăn được cân đối hợp lý phù hợp với nhu cầu của trẻ mầm non đảm bảo định lượng Calo/ ngày theo đúng quy định.

+ Thực hiện tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh về công tác chăm sóc - nuôi dưỡng trẻ, đặc biệt điều chỉnh chế độ dinh dưỡng và tập luyện đối với trẻ thừa cân.

- Tỷ lệ chuyên cần của trẻ: Đạt 90% Trong đó trẻ 5 tuổi: đạt 95%

2.1.3 Quản lý nhân lực :

- Hiện nhà trường có 45 CBGVNV trong:
 - + Hiệu trưởng: 01 người
 - + Phó hiệu trưởng: 02 người
 - + Giáo viên: 26 người
 - + Nhân viên hành chính: 03 người
 - + Nhân viên nuôi dưỡng: 07 người
 - + Nhân viên bảo vệ, tạp vụ: 06 người
- Về trình độ chuyên môn của CBGVNV 39 người (không tính lao công, bảo vệ)
 - + Trên chuẩn: 35/39 người tỷ lệ 89,8% (Trình độ Đại học: 25 người; Cao đẳng: 10 người)
 - + Chưa đạt chuẩn (theo luật GD 2019): 4/39 người tỷ lệ 10,2% (1 chuẩn bị nghỉ hưu, 3 người đang theo học đại học)
 - 100% CB, GV có trình độ B tin học
 - 100% giáo viên có chứng chỉ A2 tiếng Anh
 - Định mức giáo viên nhân viên trên trẻ đảm bảo theo quy định.

2.1.4 Cơ sở vật chất - trang thiết bị - tài chính.

- Có đầy đủ các phòng học, các phòng chức năng, trường lớp khang trang rộng rãi thoáng mát. Các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi các lớp được đầu tư đầy đủ theo Thông tư 02 đảm bảo cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.
- Có sân chơi chung rộng rãi đảm bảo an toàn cho trẻ khi hoạt động. Có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc; sân chơi - cây xanh bố trí phù hợp với điều kiện của nhà trường, an toàn, đảm bảo cho tất cả trẻ được sử dụng.
- Trang thiết bị phục vụ cho việc ứng dụng CNTT:
 - + Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý: phần mềm quản lý nhân sự; phần mềm kế toán quản lý tài chính; phần mềm tính khẩu phần ăn.
 - + Trang bị đủ máy tính có nối mạng Internet; máy in; máy photocopy cho CBGVNV.
 - + Có máy chiếu projector dùng cho công tác giảng dạy.
- Nhà trường đã cập nhật kịp thời các văn bản có tính pháp quy về chế độ tài chính, thực hiện theo đúng quy định đã ban hành, thanh toán kịp thời, đầy đủ mọi chế độ cho các CBGVNV. Thực hiện tốt công tác dự toán kinh phí, mọi công tác thu chi đều được công khai và duyệt thẩm định quyết toán.

2.1.5 Xây dựng môi trường giáo dục.

- Môi trường đảm bảo an toàn về thể chất và tâm lý cho trẻ, có tác dụng giáo dục, đảm bảo tính thẩm mỹ và được xây dựng trong suốt quá trình thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm, tham gia các hoạt động vui chơi giúp trẻ tự tin, năng động. Xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp; chú trọng xây dựng cảnh quan nhà trường; xây dựng sân chơi thể chất, khu vực chơi ngoài trời cho trẻ; vườn trường sạch đẹp.

2.1.6 Xây dựng quan hệ nhà trường - gia đình - xã hội

- Nhà trường đã xây dựng được mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức chính trị như: Đảng ủy - UBND phường, các ban ngành đoàn thể, tổ dân phố trên địa bàn phường.

- Luôn có kế hoạch chủ động tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, cá nhân, CMHS trong việc hỗ trợ, động viên tinh thần, vật chất, giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng môi trường nhà trường xanh - sạch - đẹp, góp phần nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

- Thường xuyên phối kết hợp với Ban đại diện CMHS để nắm bắt thông tin hai chiều và cùng tổ chức các hoạt động trong trường nhằm thống nhất nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục tạo điều kiện cho trẻ phát triển toàn diện. Giáo viên phụ trách các nhóm lớp luôn thường xuyên chủ động trao đổi thông tin với CMHS và thống nhất các biện pháp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ lứa tuổi Mầm non.

3. Điểm yếu

3.1 Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- Việc ứng dụng CNTT vào quá trình giảng dạy của một số giáo viên còn hạn chế.

- Công tác chăm sóc giáo dục trẻ và tổ chức các hoạt động còn dập khuôn chưa linh hoạt sáng tạo.

- Một số giáo viên mới chưa có nhiều kinh nghiệm trong thực hiện nhiệm vụ

- Lương nhân viên nuôi dưỡng còn thấp nên họ chưa yên tâm công tác.

3.2 Chất lượng trẻ:

- Đầu năm học tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng còn cao.

- Còn nhiều trẻ chưa học qua lớp Nhà Trẻ, Mẫu giáo bé nên chất lượng đầu vào không đồng đều.

3.3 Cơ sở vật chất:

- Các hạng mục hệ thống điện, nước thường xuyên bị hư hỏng,
- Tường hàng rào bao quanh trường bị sụp lún, nghiêng.
- Sơn mảng tường bên ngoài và trong lớp đều bị bong tróc nhiều.
- Hệ thống tivi máy tính, máy in thiếu do bị hỏng, hết hạn sử dụng.

4. Những cơ hội và thách thức.

4.1 Cơ hội

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Đảng ủy- Ủy ban nhân dân và các đoàn thể của phường Đồng Mai.

- Phụ huynh học sinh và nhân dân tín nhiệm nhà trường, luôn quan tâm, hỗ trợ và tạo điều kiện để tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ tốt nhất.

- Đội ngũ CBGVNV được đào tạo trên chuẩn đạt 89,9 %. Đa số giáo viên nhiệt tình, yêu nghề mến trẻ, có năng lực chuyên môn luôn đổi mới trong công tác giảng dạy.

- Sĩ số trẻ trên nhóm lớp đảm bảo mức theo quy định điều lệ trường mầm non.

4.2 Thách thức

- Mức độ cạnh tranh với các cơ sở giáo dục tư thục ngày càng lớn.

- Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập; Chất lượng đội ngũ CBGVNV phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

- Phụ huynh chưa nhận thức đúng đắn về GDMN, thiếu sự phối kết hợp với nhà trường.

5. Đánh giá chung.

- Chỉ đạo đổi mới toàn diện hoạt động dạy trẻ theo quan điểm giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm” nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ phù hợp với xu thế phát triển của xã hội, phấn đấu từng bước nâng cao chất lượng nhà trường.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và trong hoạt động dạy học.

- Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ II.

- Nhà trường phấn đấu xây dựng hiệu quả mô hình “ Trường Mầm non xanh- hạnh phúc- an toàn”.

III. Sứ mạng, tầm nhìn và các hệ giá trị của nhà trường

1. Sứ mạng

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi trẻ đều có cơ hội phát triển hết tài năng trí tuệ của mình. Xây dựng môi trường giáo dục xanh - an toàn, thân thiện, môi trường "Học mà chơi, chơi mà học" cho trẻ gắn với phong trào thi đua của ngành giáo dục và địa phương.

2. Tầm nhìn

Năm 2030 là một trong những trường có thành tích chất lượng của Quận Hà Đông và phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

Hệ giá trị của nhà trường

- | | |
|---------------|-----------------------|
| - Uy tín | - Yêu thương |
| - Chất lượng | - Hạnh phúc |
| - Hiệu quả | - Hợp tác |
| - Đoàn kết | - Sáng tạo. |
| - Trung thực. | - Khát vọng vươn tới. |

IV. Mục tiêu chiến lược

1. Mục tiêu chiến lược

1.1. Mục tiêu tổng quan

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ, là mô hình giáo dục phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, đất nước và thời đại.

- Phấn đấu đến năm 2025, trường Mầm non Đồng Dương là trường mầm non có chất lượng của Quận Hà Đông.

- Mục tiêu ngắn hạn: Đến cuối năm học 2021 - 2022 trường phấn đấu nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục; giữ vững thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ, đề nghị xét danh hiệu trường tiên tiến cấp Quận.

- Mục tiêu trung hạn: Đến đầu năm học 2024 – 2025 trường công nhận kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ II và công nhận lại chuẩn quốc gia mức độ I.

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2030 trường phấn đấu đạt các mục tiêu sau: Chất lượng giáo dục được khẳng định; nâng cao thương hiệu nhà trường.

1.2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể

1.2.1 Quy mô phát triển nhóm, lớp

Năm học	Số lớp	Tổng số học sinh	Khối nhà trẻ	Khối 3 tuổi	Khối 4 tuổi	Khối 5 tuổi
2020 - 2021	13	400	55	90	115	140
2021 - 2022	13	410	60	110	120	120
2022 - 2023	13	422	70	115	112	125
2023 - 2024	14	436	75	116	124	121
2024 - 2025	14	458	80	122	126	130

- Kế hoạch huy động: Nhà trường kết hợp với Đảng uỷ - UBND và các ban ngành đoàn thể, hội khuyến học, ban đại diện CMHS, vận động trẻ ra lớp.

1.2.2 Chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Năm học	TS trẻ	Chăm sóc- Giáo dục				Cân đo sức khỏe		Huy động trẻ 5 tuổi	
		Chuyên cần	TL (%)	Bé ngoan	Tỷ lệ (%)	TS	Tỷ lệ (%)	TS	TL %
2020 -2021	400	380/400	95	382/400	95,5	400	100	140	100
2021- 2022	410	395/410	96,3	397/410	97,0	410	100	120	100
2022 -2023	422	407/422	96,4	412/422	97,6	422	100	125	100
2023- 2024	436	423/436	97,0	427/436	97,9	436	100	121	100
2024- 2025	458	447/458	97,6	451/458	98,5	458	100	130	100

1.2.3 Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

- Đối với CBQL cần đạt trình độ theo quy định: Đại học sư phạm mầm non, Trung cấp lý luận chính trị, Chứng chỉ lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục, Chứng chỉ A tin học, B ngoại ngữ. 66,6 % có trình độ quản lý thạc sĩ.

- Đối với giáo viên và nhân viên phải đạt trình độ trên chuẩn, cuối năm được đánh giá tốt khá trên 80%.- Chỉ tiêu 100% CBGVNV có chứng chỉ A tin học trong đó có ít nhất 90% có chứng chỉ B về tin học; Tin học nâng cao: 50% trở lên. 100% CBGV-NV có chứng chỉ B ngoại ngữ.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong quá trình giảng dạy. Có trên 20% tiết dạy trong năm có sử dụng CNTT.

- Chỉ tiêu về giáo viên - nhân viên:

Năm học	Hiệu trưởng	Phó hiệu trưởng	Giáo viên	Nhân viên	Ghi chú
2020 - 2021	1	2	28	10	
2021 - 2022	1	2	28	10	
2022 - 2023	1	2	28	11	
2023 - 2024	1	2	30	12	
2024 - 2025	1	2	30	12	

1.2.4 Cơ sở vật chất

- Các phòng học, phòng làm việc được trang bị đầy đủ đồ dùng, thiết bị phục vụ dạy học và quản lý theo quy định. Có đủ các phòng chức năng giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật, phòng Tiếng Anh được trang bị với đầy đủ các trang thiết bị cần thiết phục vụ cho hoạt động chuyên biệt.

- Xây dựng môi trường sư phạm đảm bảo các tiêu chí “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp và an toàn”, có khu vui chơi sáng tạo, vườn hoa, vườn rau cho trẻ thực hành, trải nghiệm.

IV. Giải pháp phát triển chiến lược nhà trường Mầm Non Đồng Dương

1. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục.

- Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Xây dựng và thực hiện nghiêm túc các kế hoạch chăm sóc và giáo dục trẻ trong nhà trường, kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì ở trẻ. Phối hợp với y tế phường, các ban ngành đoàn thể trong công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và từng đối tượng trẻ.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình giáo dục mầm non phù hợp với điều kiện cụ thể của các nhóm, lớp. Nhà trường xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới một cách phù hợp và hiệu quả.

- Thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được tự tìm tòi, trải nghiệm và khám phá. Xây dựng mô hình trường học hạnh phúc.

- Tổ chức tốt các ngày hội ngày lễ, tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các buổi tham quan dã ngoại, các hoạt động tập thể cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm, hoạt động tập thể.

2. Xây dựng qui chế và nề nếp hoạt động

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường đảm bảo tinh gọn và hiệu quả.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các qui định về quản lý tài chính, qui chế dân chủ trong nhà trường.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng cường chủ động cho các đoàn thể và các tổ chuyên môn trong trường.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong nhà trường mang tính đặc thù đảm bảo sự thống nhất.

3. Bồi dưỡng chất lượng đội ngũ

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng cường chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường về công tác bồi dưỡng chuyên môn.

- Các tổ khối xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn chi tiết kèm lịch trình hoạt động. Đổi mới cách quản lý, vận dụng linh hoạt, sáng tạo với điều kiện thực tế của nhà trường, yêu cầu giáo viên cần tăng cường cập nhật thông tin, tự học tập, tự rèn luyện bản thân để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

4. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục:

- Tăng cường kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường.

- Tiếp tục triển khai các chuyên đề về đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục “Lấy trẻ làm trung tâm”.

- Trang bị đầy đủ thiết bị đồ dùng, đồ chơi theo quy định Thông tư 02.

- Đẩy mạnh hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục và ứng dụng CNTT .

5. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất.

- Tham mưu kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất, cải tạo các khu vui chơi cho trẻ hoạt động và các đồ chơi vận động ngoài trời.

- Tham mưu các cấp xin kinh phí: Xây hàng rào bao quanh trường, hệ thống đèn, điện chiếu sáng và hệ thống cấp thoát nước, sơn toàn bộ bên trong các phòng học.

6. Lập dự toán kế hoạch- tài chính

- Nghiêm chỉnh chấp hành quy định của Nhà nước; huy động và sử dụng các nguồn đảm bảo minh bạch và công khai kịp thời.

- Xây dựng kế hoạch phương án tài chính, dự toán ngân sách cần chi cho các hoạt động của trường hợp lý.

- Đổi mới tư duy tài chính; tăng cường hiệu quả công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu, chủ động quản lý kế hoạch tài chính và quản lý cơ sở vật chất đạt hiệu quả.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ về tài chính, hạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính; đảm bảo hồ sơ chứng từ thu, chi đầy đủ, đúng nội dung, đảm bảo nguyên tắc tài chính, lập quyết toán minh bạch, công khai.

7. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu.

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của nhà trường đối với xã hội.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường.

V. Tổ chức thực hiện và giám sát, đánh giá kế hoạch và kết quả đạt được.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

- Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi đến toàn thể CBGVNV nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh.

- Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn, sát với tình hình thực tế nhà trường, địa phương và giai đoạn phát triển của xã hội.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

*** Giai đoạn 1: Từ năm 2020 - 2021 đến năm học 2022 - 2023.**

- Triển khai kế hoạch chiến lược đến toàn thể CBGVNV và báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung cho kế hoạch.

- Chuẩn bị các điều kiện công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ II.

+ Nâng cao trình độ đào tạo: 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn; 100% giáo viên được xếp loại Khá chuẩn nghề nghiệp GVMN trở lên;

+ Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; 100% có trình độ lý luận chính trị; 100% CBQL được đánh giá xếp loại đạt từ Khá trở lên.

+ 95% CBGVNV được đánh giá xếp loại viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Giáo viên - Cấp dưỡng giỏi: Cấp trường 70%, Quận 20%.

+ Phần đầu duy trì và huy động trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT. Trẻ từ 3-5 tuổi đạt từ 80% trở lên. Nhà trẻ đạt 20%

+ Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục: 100% các lớp thực hiện đổi mới chương trình GDMN; Bé ngoan đạt: 98%, chuyên cần đạt 90% trở lên riêng khối MGL đạt 95 % trở lên; Sức khỏe bình thường: 95% trở lên; SDD Nhẹ và Thấp còi dưới 2%; 100% trẻ Khối 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN; 100% trẻ được đảm bảo an toàn.

+ Cơ sở vật chất: Sửa chữa cơ sở vật chất hệ thống điện, nước thiết bị vệ sinh, cải tạo các khu vui chơi cho trẻ hoạt động và các đồ chơi vận động ngoài trời.

+ Tham gia tích cực và thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động.

- Chi bộ phần đầu đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Hàng năm có 02 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Phần đầu kết nạp 02 đảng viên/năm.

- Nhà trường đạt tập thể lao động xuất sắc; 100% CBGVNV đạt LĐTT. Trong đó: có 15% đạt CSTĐCS.

- Công đoàn - Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

*** Giai đoạn 2: Từ năm 2023 - 2025: Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ, công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ.**

- Nâng cao chất lượng giáo dục và công nhận lại chuẩn quốc gia.

- Huy động lớp Nhà trẻ trẻ ra đạt 35%; Mẫu giáo ra lớp đạt từ 95%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ đạt chuyên cần: 98%; trẻ SDD xuống dưới 2%; thấp còi dưới 2%; không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- 100% cán bộ quản lý có trình độ Đại học SPMN, 100 % có trình độ Thạc sĩ; trình độ tin học 03/03 tỉ lệ 100%, trình độ trung cấp lý luận chính trị: 03/03, tỷ lệ 100%; đạt trình độ tiếng Anh cơ bản 100%; Đánh giá chuẩn Cán bộ quản lý hàng năm xếp loại xuất sắc: 03/03 tỷ lệ 100%.

- Đối với đội ngũ giáo viên
- + Trình độ đạt trên chuẩn tỷ lệ 100%,
- + Trình độ tin học tỷ lệ 100%; Trình độ tiếng Anh cơ bản 100%
- + Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên xếp loại xuất sắc 20%, Khá 80%;
- Giáo viên đạt “Giáo viên dạy giỏi cấp trường” 80%; cấp Quận 15%
- Đảng viên trong nhà trường tỷ lệ: 60%.
- Tiếp cận tốt với các phương tiện, thiết bị dạy học tiên tiến.
- Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.
- Tổ chức tổng kết kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 5 năm tiếp theo.
- Sửa chữa: Hệ thống đèn, điện chiếu sáng và hệ thống cấp, thoát nước toàn trường. Xây dựng thêm các khu vui chơi cho trẻ vận động khám phá trải nghiệm.
- Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động do các cấp tổ chức.
- Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Hàng năm có 02 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Chính quyền: Phần đầu đạt Tập thể lao động xuất sắc. 100% CBGVNV đạt LĐTT. Trong đó: có 20% đạt CSTĐCS.
- Công đoàn - Chi đoàn- Chi hội chữ thập đỏ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3. Trách nhiệm của các bộ phận có liên quan:

3.1. Trách nhiệm và quyền hạn của trường ban (Hiệu trưởng)

- Lãnh đạo, điều hành hoạt động chung của Ban chỉ đạo và các thành viên Ban chỉ đạo đảm bảo hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.
- Tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường.
- Phối hợp, hợp tác với các tổ chức, đoàn thể trong và ngoài nhà trường để chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật, huy động nguồn lực, nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin vào việc thực hiện phương hướng chiến lược.
- Chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó trường Ban chỉ đạo chủ trì các buổi họp định kỳ của Ban chỉ đạo; triệu tập các cuộc họp đột xuất để giải quyết các vấn đề liên quan đến việc thực hiện chiến lược khi cần thiết. Trong trường hợp cần thiết nhưng không họp được Ban chỉ đạo, trực tiếp quyết định và chỉ đạo thực hiện các công việc để đáp ứng kịp thời yêu cầu công tác, chịu trách nhiệm về quyết định của mình và báo cáo Ban chỉ đạo tại phiên họp gần nhất.

+ Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; 100% có trình độ lý luận chính trị; 100% CBQL được đánh giá xếp loại đạt từ Khá trở lên.

+ 95% CBGVNV được đánh giá xếp loại viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Giáo viên - Cấp dưỡng giỏi: Cấp trường 70%, Quận 20%.

+ Phần đầu duy trì và huy động trẻ ra lớp đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT. Trẻ từ 3-5 tuổi đạt từ 80% trở lên. Nhà trẻ đạt 20%

+ Chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục: 100% các lớp thực hiện đổi mới chương trình GDMN; Bé ngoan đạt: 98%, chuyên cần đạt 90% trở lên riêng khối MGL đạt 95 % trở lên; Sức khỏe bình thường: 95% trở lên; SDD Nhẹ và Thấp còi dưới 2%; 100% trẻ Khối 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN; 100% trẻ được đảm bảo an toàn.

+ Cơ sở vật chất: Sửa chữa cơ sở vật chất hệ thống điện, nước thiết bị vệ sinh, cải tạo các khu vui chơi cho trẻ hoạt động và các đồ chơi vận động ngoài trời.

+ Tham gia tích cực và thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động.

- Chi bộ phần đầu đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 100% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Hàng năm có 02 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Phần đầu kết nạp 02 đảng viên/năm.

- Nhà trường đạt tập thể lao động xuất sắc; 100% CBGVNV đạt LĐTT. Trong đó: có 15% đạt CSTĐCS.

- Công đoàn - Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

*** Giai đoạn 2: Từ năm 2023 - 2025: Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ, công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ.**

- Nâng cao chất lượng giáo dục và công nhận lại chuẩn quốc gia.

- Huy động lớp Nhà trẻ trẻ ra đạt 35%; Mẫu giáo ra lớp đạt từ 95%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ đạt chuyên cần: 98%; trẻ SDD xuống dưới 2%; thấp còi dưới 2%; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- 100% cán bộ quản lý có trình độ Đại học SPMN, 100 % có trình độ Thạc sĩ; trình độ tin học 03/03 tỉ lệ 100%, trình độ trung cấp lý luận chính trị: 03/03, tỷ lệ 100%; đạt trình độ tiếng Anh cơ bản 100%; Đánh giá chuẩn Cán bộ quản lý hàng năm xếp loại xuất sắc: 03/03 tỷ lệ 100%.

- Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn các thành viên xây dựng tổ chức triển khai các hoạt động thực hiện phương hướng chiến lược. Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học để có điều chỉnh phù hợp cho các năm học tiếp theo.

- Chủ trì tổng hợp các báo cáo, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất các cơ chế, chính sách, giải pháp để đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung của phương hướng chiến lược.

3.2. Trách nhiệm và quyền hạn của các phó trưởng ban (Phó hiệu trưởng).

- Tham mưu giúp Trưởng ban trong việc xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo và chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của Trưởng ban.

- Trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện chiến lược phát triển nhà trường thuộc lĩnh vực, hoạt động được phân công phụ trách và phản ánh kịp thời những thông tin trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Chỉ đạo các tổ, bộ phận, cá nhân được phân công phụ trách phối hợp triển khai thực hiện các hoạt động, nội dung của chiến lược phát triển nhà trường.

- Kiểm tra, yêu cầu các tổ, bộ phận và cá nhân có liên quan báo cáo tình hình, kết quả, tiến độ thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo thuộc lĩnh vực, hoạt động được phân công phụ trách.

3.3. Trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên Ban chỉ đạo

- Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban chỉ đạo.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban chỉ đạo, chuẩn bị báo cáo thuộc phạm vi nhiệm vụ được phân công và tham gia ý kiến về các nội dung của phiên họp.

- Xây dựng chương trình công tác định kỳ và hàng năm thuộc lĩnh vực, hoạt động được phân công phụ trách.

- Phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo và các cá nhân có liên quan triển khai tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường thuộc lĩnh vực, hoạt động được phân công phụ trách.

- Tham gia, đề xuất, kiến nghị với Ban chỉ đạo về các chủ trương, kế hoạch, giải pháp thực hiện Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn từ năm học 2021 đến năm 2030.

3.4. Trách nhiệm của cha mẹ học sinh

- Phối hợp cùng với nhà trường, tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ học sinh thực hiện một số mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Tăng cường giáo dục gia đình, vận động cha mẹ học sinh quan tâm đúng mức đối với con em.

3.5. Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể trong trường

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung có liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình, thực hiện tốt các nội dung và giải pháp, tham mưu với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

VI. Kiến nghị

1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận Hà Đông

- Phê duyệt kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện để nhà trường thực hiện tốt các nội dung theo đúng kế hoạch hoạt động nhà trường, phù hợp với chiến lược phát triển. Hàng năm Phòng GD&ĐT quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn, điều động bố trí giáo viên, nhân viên hợp lý đảm bảo cả số lượng và chất lượng.

- Hỗ trợ, hướng dẫn về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

2. Đối với chính quyền địa phương

- Chính quyền địa phương quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ để xây dựng cơ sở vật chất, tạo điều kiện tốt nhất cả về vật chất và tinh thần để trẻ em được học tập vui chơi trong điều kiện tốt nhất. Phối hợp cùng với nhà trường thực hiện tốt kế hoạch chiến lược và hoạt động giáo dục.

Trên đây là Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 của trường mầm non Đồng Dương. Đề nghị các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường thực hiện có hiệu quả. Kính trình các cấp xem xét, phê duyệt.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT Hà Đông;
- UBND phường Đồng Mai;
- Nhà trường (thực hiện);
- Lưu: VT.



***Đặng Thị Lan**

PHÊ DUYỆT CỦA UBND PHƯỜNG ĐÔNG MAI

UBND phường Đông Mai nhất trí với phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025.

Đông Mai, ngày 08/01/2021.
TM: UBND



PHÓ CHỦ TỊCH
Đoàn Việt Cường

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT QUẬN HÀ ĐÔNG

Phòng GD&ĐT nhất trí với kế hoạch phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025 của trường mầm non Đông Dương. Đề nghị nhà trường bám sát báo kế hoạch để ra đi vào đúng lĩnh vực tạo vào hoàn cảnh cụ thể nhằm phát triển nhà trường đạt và vượt mục tiêu đề ra.

Hà Đông, ngày 11/01/2021.



TRƯỞNG PHÒNG
Phạm Thị Lệ Hằng